

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 408/2023/HS-ST

Ngày: 23/9/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Chu Mạnh Tường

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký Pên tòa: Bà Vi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia Pên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 413/2023/TLST-HS ngày 11/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 436/QĐXXST-HS ngày 12/9/2023 đối với bị cáo:

Tổng Nhứt P; Sinh năm 1997; CCCD: 070097005861; Nơi sinh: Bình Phước; Thường trú: Tổ A, khu phố B, phường C, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tổng Thanh N và bà Phan Thị T; Tiền án; Tiền sự: không; Tạm giam, tạm giữ từ ngày 31/10/2022.

Người bị hại:

- Anh Võ Minh K, sinh năm 2000

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Liên Q, sinh năm 2000

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1990

Địa chỉ: A Nguyễn Xí, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Anh Vương Tú T, sinh năm 1986

Địa chỉ: A Lã Xuân Oai, phường B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí

Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Nhứt P ở cùng phòng trọ và cùng làm trong công ty: “Tracomeco” tại phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức với các anh Nguyễn Liên Quý và Võ Minh Khánh. Do cần tiền chơi game và trả nợ, P đã thực hiện các hành vi như sau:

Sáng ngày 03/10/2022, tại nhà trọ số 4/16C, Đường 2, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức. Do đã có ý định chiếm đoạt xe của anh Quý nên P giả nhắn tin hỏi mượn 01 xe mô tô biển số 77H1-399.93 của anh Quý để đi công việc thì được anh Quý đồng ý. Sau đó P tự ý lục giấy tờ xe của anh Quý rồi đem xe tới tiệm cầm đồ: “*Thương Tín*” tại địa chỉ số 20B, đường Lã Xuân Oai, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức gặp anh Vương Tú Toàn để cầm xe mô tô trên, anh Toàn biết giấy tờ xe không phải P đứng tên nhưng do thấy P thường đi xe này và P nói do kẹt tiền cầm đồ vài ngày chuộc lại nên đã đồng ý cầm chiếc xe mô tô trên với số tiền 9.000.000 đồng (*Thời hạn cầm từ ngày 03/10/2022 đến ngày 22/10/2022*). Đến khoảng 15h cùng ngày, anh Quý đi làm về phòng trọ kiểm tra không thấy xe cùng giấy tờ xe đâu nên điện thoại hỏi thì được P thông tin đã cầm xe và hứa mấy ngày nữa sẽ chuộc trả lại xe cho anh Quý. Tuy nhiên, sau khi cầm xe P bỏ đi đến ngày 15/10/2022 thì quay lại phòng trọ, anh Quý yêu cầu P trả xe nhưng P không trả lại tiếp tục bỏ đi không liên lạc được.

Khoảng 9h ngày 20/10/2022 tại công ty: “Tracomeco”, P lén lút lấy thẻ giữ xe, giấy đăng ký xe và chìa khóa xe mô tô biển số 77H1-522.95 của anh Khánh rồi vào bãi giữ xe của công ty lấy xe đem đến tiệm cầm đồ: “*Trung Tín*” gặp anh Hoàng Văn Khánh và nói dối P muốn cầm xe mô tô biển số 77H1-522.95 của P, qua kiểm tra xe có giấy đăng ký xe đầy đủ và P có giấy căn cước công dân nên anh Khánh đồng ý cầm xe mô tô trên với giá 30.000.000 đồng (*Thời hạn cầm từ ngày 20/10/2022 đến ngày 08/11/2022*). Sau khi phát hiện mất xe, qua kiểm tra camera của bãi xe, anh Khánh phát hiện ra người lấy xe là P nên điện thoại cho P, P thông tin đã cầm xe và hẹn ngày 25/10/2022 sẽ chuộc trả lại xe cho anh Khánh nhưng sau đó không thực hiện. Ngày 27/10/2022, anh Khánh trình báo công an. Ngày 31/10/2022, P đến công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm.

Quá trình điều tra, Tổng Nhứt P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và chỉ điểm nơi bán tài sản để Công an phường An Lợi Đông thu hồi vật chứng.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô biển số 77H1-522.95 trị giá 39.000.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 77H1-399.93 trị giá 10.630.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 77H1-399.93 và 01 xe mô tô biển số 77H1-522.95 đã thu hồi và trả chủ sở hữu.

Trách nhiệm Dân sự:

+ Anh Võ Minh Khánh và anh Nguyễn Liên Quý đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự.

+ Anh Vương Tú Toàn và anh Hoàng Văn Khánh đã được gia đình bị cáo hoàn lại số tiền cầm xe nên đã chủ động giao nộp lại xe cho cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 391/CT – VKS ngày 07/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Tống Nhứt P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Pên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; Điều b, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 01 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. LỜI sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20/10/2022, tại công ty “*Tracomeco*”, địa chỉ số 429/4, Đường 1, Khu phố 7, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Tống Nhứt P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 77H1-522.95 trị giá 39.000.000 đồng của anh Võ Minh Khánh để đem đi cầm với giá 30.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân nên đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/10/2022, P đã giả vờ mượn 01 xe mô tô biển số 77H1-399.93 trị giá 10.630.000 đồng của anh Nguyễn Liên Quý sau đó đã chiếm đoạt để đem đi cầm với giá 9.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân nên đã phạm vào tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với các anh Hoàng Văn Khánh, Vương Tú Toàn không biết 02 xe mô tô P cầm là do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn bãi nại; Bị cáo đã chủ động ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được gia đình bị cáo hoàn lại số tiền cầm xe và không có yêu cầu gì khác nên được ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Tổng Nhứt P phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Tổng Nhứt P: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2022.

2- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PÊN TOÀ**

